

Số: /QĐ-UBND

Cần Thơ, ngày tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Danh mục thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận và trả kết quả giải quyết không phụ thuộc vào địa giới hành chính lĩnh vực Khoa học và Công nghệ trên địa bàn thành phố Cần Thơ

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ ban hành Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026;

Căn cứ Quyết định số 1356/QĐ-TTg ngày 26 tháng 6 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 3659/QĐ-BKHHCN ngày 13 tháng 11 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 3212/QĐ-BKHHCN ngày 17 tháng 10 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành và bị bãi bỏ lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 2000/QĐ-UBND ngày 23 tháng 10 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 2054/QĐ-UBND ngày 27 tháng 10 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 2118/QĐ-UBND ngày 30 tháng 10 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 2496/QĐ-UBND ngày 17 tháng 11 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận và trả kết quả giải quyết không phụ thuộc vào địa giới hành chính của thuộc lĩnh vực Khoa học và Công nghệ Sở Khoa học và Công nghệ trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

Bãi bỏ thủ tục hành chính cấp thành phố có số thứ tự 128, 129, 130, 132, 133, 135, 144, 145, 146, 147, 148, 149, 150, 151, 152, 162, 163, 174, 175, 176, 177 và thủ tục hành chính cấp xã có số thứ tự 1, 2 tại Quyết định số 1126/QĐ-UBND ngày 03 tháng 9 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc phê duyệt Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực khoa học và công nghệ thực hiện tiếp nhận và trả kết quả giải quyết không phụ thuộc vào địa giới hành chính của Sở Khoa học và Công nghệ và Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

(Đính kèm Danh mục)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã:

a) Thường xuyên thông tin, tuyên truyền để cá nhân, tổ chức biết, thực hiện thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

b) Tiếp tục đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính theo hướng nâng cao chất lượng phục vụ, không phân biệt địa giới hành chính, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, giảm thời gian đi lại, chi phí xã hội và tạo thuận lợi cho cá nhân, tổ chức.

c) Tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho cá nhân, tổ chức trong thực hiện thủ tục hành chính; đồng thời, nâng cao mức độ hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với chất lượng phục vụ của cơ quan giải quyết thủ tục hành chính.

d) Nâng cao trách nhiệm và tính chủ động, tích cực của cán bộ, công chức, viên chức và cơ quan nhà nước; góp phần xóa bỏ các hành vi tiêu cực, những nhiễu trong giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức.

đ) Báo cáo tình hình, kết quả giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính về Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố tổng hợp; nội dung báo cáo được lồng ghép vào Báo cáo cải cách thủ tục hành chính của đơn vị, địa phương hàng tháng.

2. Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ:

a) Chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng quy trình nội bộ, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt theo quy định.

b) Chủ trì, phối hợp với Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã xây dựng Quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính bảo đảm việc tiếp nhận tại tất cả Bộ phận Một cửa thuộc phạm vi thành phố được chuyển về đúng cơ quan có thẩm quyền giải quyết và việc trả kết quả về địa điểm theo nhu cầu của cá nhân, tổ chức; trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt Quy trình nội bộ chậm nhất sau 07 ngày kể từ ngày có Quyết định công bố Danh mục thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính.

c) Tổ chức tập huấn, hướng dẫn về nghiệp vụ, quy trình tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính và hướng dẫn sử dụng Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính thành phố cho cán bộ, công chức, viên chức Bộ phận Một cửa để thực hiện.

d) Ban hành Thông báo đến cá nhân và tổ chức biết đối với các thủ tục hành chính được triển khai thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết không phụ thuộc vào địa giới hành chính thuộc lĩnh vực phụ trách.

đ) Phối hợp rà soát, nâng cấp hạ tầng, trang thiết bị tại Bộ phận Một cửa; đánh giá nâng cấp Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính thành phố.

3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã:

a) Công khai Danh mục thủ tục hành chính để cá nhân, tổ chức dễ dàng tra cứu, thực hiện.

b) Phối hợp xây dựng quy trình nội bộ, quy trình điện tử đảm bảo việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính được thông suốt, hiệu quả.

c) Tổ chức tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính theo đúng quy định.

d) Phối hợp với Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ bố trí nhân lực, đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị để triển khai tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính được hiệu quả.

4. Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố:

a) Có trách nhiệm hướng dẫn các quy định của pháp luật có liên quan đến việc thực hiện thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính.

b) Kiểm tra, đôn đốc, kịp thời báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của các cơ quan, đơn vị trong quá trình tổ chức thực hiện.

c) Tổng hợp báo cáo theo quy định; đồng thời, thường xuyên theo dõi, đánh giá hiệu quả việc thực hiện để đề xuất, tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân

thành phố điều chỉnh, bổ sung bảo đảm phù hợp điều kiện thực tế và quy định hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC, VPCP;
- UBND TP (1D);
- VP UBND TP (2B,7);
- Công TTĐT TP;
- Lưu: VT, HHC, HG

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Khởi

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
LĨNH VỰC KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ THỰC HIỆN TIẾP NHẬN VÀ
TRẢ KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT KHÔNG PHỤ THUỘC VÀO ĐỊA GIỚI
HÀNH CHÍNH CỦA SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TRÊN ĐỊA BÀN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng 11 năm 2025
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ)

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

Stt	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Điểm tiếp nhận và trả kết quả	
			Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã
1	1.014383.H13	Thủ tục đặt và tổ chức xét tặng giải thưởng của tổ chức, cá nhân cư trú hoặc hoạt động hợp pháp tại Việt Nam	X	X
2	1.014388.H13	Cho phép thành lập và phê duyệt điều lệ tổ chức và hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ có vốn nước ngoài	X	X
3	1.014389.H13	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký tổ chức khoa học và công nghệ (Sở Khoa học và Công nghệ)	X	X
4	1.014390.H13	Thay đổi, bổ sung, cấp lại giấy chứng nhận đăng ký tổ chức khoa học và công nghệ (Sở Khoa học và Công nghệ)	X	X
5	1.014391.H13	Cấp Giấy chứng nhận văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ	X	X
6	1.014392.H13	Thay đổi, bổ sung, cấp lại Giấy chứng nhận văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ	X	X
7	1.014393.H13	Công nhận trung tâm nghiên cứu và phát triển (Sở Khoa học và Công nghệ)	X	X

Stt	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Điểm tiếp nhận và trả kết quả	
			Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã
8	1.014394.H13	Thành lập đơn vị trực thuộc ở nước ngoài của tổ chức khoa học và công nghệ (Sở Khoa học và Công nghệ)	X	X
9	1.014438.H13	Thủ tục công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo cấp tỉnh	X	X
10	1.014439.H13	Thủ tục công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo	X	X
11	1.014440.H13	Thủ tục cấp lại Giấy công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo, Giấy công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo cấp tỉnh	X	X
12	1.014431.H13	Thủ tục công nhận trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo cấp tỉnh	X	X
13	1.014432.H13	Thủ tục công nhận trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo	X	X
14	1.014433.H13	Thủ tục công nhận cá nhân, nhóm cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo	X	X
15	1.014435.H13	Thủ tục công nhận chuyên gia hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo	X	X
16	1.014436.H13	Thủ tục công nhận nhà đầu tư cá nhân khởi nghiệp sáng tạo	X	X
17	1.014437.H13	Thủ tục cấp lại Giấy công nhận trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo, Giấy công nhận trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo cấp tỉnh, Giấy công nhận cá nhân, nhóm cá nhân khởi nghiệp sáng tạo, Giấy công nhận doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, Giấy công nhận chuyên gia hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo, Giấy công nhận nhà đầu tư cá nhân khởi nghiệp sáng tạo	X	X
18	1.014445.H13	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ (Nghị định số 268/2025/NĐ-CP)	X	X
19	1.014446.H13	Thủ tục cấp thay đổi nội dung, cấp lại Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và	X	X

Stt	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Điểm tiếp nhận và trả kết quả	
			Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã
		công nghệ (Nghị định số 268/2025/NĐ-CP)		
20	1.014444.H13	Thủ tục đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo không sử dụng ngân sách nhà nước	X	X
21	1.014451.H13	Thủ tục đăng ký thực hiện nhiệm vụ đổi mới sáng tạo tài trợ, đặt hàng về đổi mới công nghệ; phát triển tài sản trí tuệ, nâng cao năng suất, chất lượng; hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo.	X	X
22	1.014452.H13	Thủ tục sửa đổi, chấm dứt Hợp đồng tài trợ thực hiện nhiệm vụ đổi mới sáng tạo.	X	X
23	1.014453.H13	Thủ tục đề nghị hỗ trợ lãi suất vay.	X	X
24	1.014454.H13	Thủ tục đề xuất tham gia chương trình hỗ trợ voucher.	X	X
25	1.014459.H13	Đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cấp cơ sở sử dụng ngân sách nhà nước và nhiệm vụ khoa học và công nghệ do quỹ của Nhà nước trong lĩnh vực khoa học và công nghệ tài trợ thuộc phạm vi quản lý của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	X	X
26	1.014460.H13	Đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước	X	X
27	1.014461.H13	Đăng ký thông tin kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ được mua bằng ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	X	X

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ
LĨNH VỰC KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ THỰC HIỆN TIẾP NHẬN VÀ
TRẢ KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT KHÔNG PHỤ THUỘC VÀO ĐỊA GIỚI
HÀNH CHÍNH CỦA SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TRÊN ĐỊA BÀN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 11 năm 2025
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ)

Stt	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính
I	Danh mục thủ tục hành chính cấp tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 1126/QĐ-UBND ngày 03 tháng 9 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ	
128	3.000259.H13	Thủ tục đặt và tặng giải thưởng về khoa học và công nghệ của tổ chức, cá nhân cư trú hoặc hoạt động hợp pháp tại Việt Nam
129	1.008377.000.00.00.H13	Thủ tục xét tiếp nhận vào viên chức và bổ nhiệm vào chức danh nghiên cứu khoa học, chức danh công nghệ đối với cá nhân có thành tích vượt trội trong hoạt động khoa học và công nghệ (Cấp Tỉnh)
130	1.008379.000.00.00.H13	Thủ tục xét đặc cách bổ nhiệm vào chức danh khoa học, chức danh công nghệ cao hơn không qua thi thăng hạng, không phụ thuộc năm công tác (Cấp Tỉnh)
132	2.002709.H13	Thủ tục xác định nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước
133	2.002710.H13	Thủ tục đăng ký tham gia tuyển chọn nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước
135	2.002502.H13	Thủ tục yêu cầu hỗ trợ từ Quỹ phát triển khoa học và công nghệ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương
144	1.011818.H13	Thủ tục đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cấp cơ sở sử dụng ngân sách nhà nước và nhiệm vụ khoa học và công nghệ do quỹ của Nhà nước trong lĩnh vực khoa học và công nghệ tài trợ thuộc phạm vi quản lý của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương
145	1.011820.H13	Thủ tục đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước (cấp tỉnh)

Stt	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính
146	1.011819.H13	Thủ tục đăng ký thông tin kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ được mua bằng ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương
147	1.001786.000.00.00.H13	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lần đầu cho tổ chức khoa học và công nghệ (Sở Khoa học và Công nghệ)
148	1.001770.000.00.00.H13	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ (Sở Khoa học và Công nghệ)
149	1.001747.000.00.00.H13	Thay đổi, bổ sung nội dung Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ (Sở Khoa học và Công nghệ)
150	1.001716.000.00.00.H13	Cấp Giấy chứng nhận hoạt động lần đầu cho văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ
151	1.001693.000.00.00.H13	Cấp lại Giấy chứng nhận hoạt động cho văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ
152	1.001677.000.00.00.H13	Thay đổi, bổ sung nội dung Giấy chứng nhận hoạt động cho văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ
162	2.002278.000.00.00.H13	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ (cấp tỉnh)
163	2.001525.000.00.00.H13	Thủ tục cấp thay đổi nội dung, cấp lại Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ.
174	1.013938.H13	Cho phép thành lập và phê duyệt điều lệ của tổ chức khoa học và công nghệ có vốn nước ngoài-
175	1.013941.H13	Cấp Giấy phép thành lập lần đầu cho Văn phòng đại diện, Chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ nước ngoài tại Việt Nam-
176	1.013920.H13	Đề nghị thành lập tổ chức khoa học và công nghệ trực thuộc ở nước ngoài
177	1.013926.H13	Đề nghị thành lập Văn phòng đại diện, Chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ Việt Nam ở nước ngoài

Stt	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính
II	Danh mục thủ tục hành chính cấp xã ban hành kèm theo Quyết định số 1126/QĐ-UBND ngày 03 tháng 9 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ	
1	2.002722.H13	Thủ tục xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở sử dụng ngân sách nhà nước
2	2.002723.H13	Thủ tục đăng ký tham gia tuyển chọn nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở sử dụng ngân sách nhà nước